

Bản án số: 113/2022/HS-PT

Ngày: 13-4-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

Ông Lê Khắc Thịnh.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Châu D do có kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Văn Châu D, sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp Cà V, xã Thông B, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Tài xế lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Lê Thị Kim R, sinh năm: 1957 (còn sống); bị cáo có vợ và có 02 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Không. Bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Châu D có giấy phép lái xe ô tô hạng E, D hành nghề lái xe khách chạy tuyến từ Bến xe huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp đi Bến xe thị xã La G, tỉnh Bình T và ngược lại.

Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 31/05/2021, D điều khiển xe ô tô khách biển số 49B- 011.XX chạy hướng từ thành phố Hồng N xuống thành phố Cao L tỉnh Đồng Tháp. Khi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã An P, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp thì thấy phía trước cách khoảng 20m có bà Lê Thị Đ đang dẫn xe đạp qua đường, bà Đ dẫn xe từ lề trái qua lề phải theo hướng đi của xe ô tô khách mà D đang điều khiển nên D đánh lái cho xe về phần đường bên trái và đạp thắng xe để tránh, nhưng đầu xe bên phải của D đã va chạm vào đuôi xe đạp và bà Đ, làm cho bà Đ ngã nằm bất tỉnh trước đầu xe ô tô khách, còn xe đạp thì ngã qua bên phải của xe ô tô khách, thấy vậy Nguyễn Văn Châu D cùng mọi người tổ chức đưa bà Đ đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Thanh B, nhưng do chấn thương quá nặng nên bà Lê Thị Đ đã tử vong lúc 06 giờ cùng ngày.

Hiện trường vụ án là Quốc lộ 30 thuộc ấp Nt, xã An Pg, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp, đường 02 chiều, giao nhau với đường không ưu tiên, có kẻ vạch không liên tục, đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa rộng 09m, bằng phẳng, khô ráo, tầm nhìn thông thoáng không bị che khuất; vùng va chạm giữa xe ô tô khách với bà Lê Thị Đ đang dẫn xe đạp qua đường thuộc phần đường bên trái theo hướng đi từ thành phố Hồng N đi thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 245/TTh-TTPY ngày 04/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp xác định nạn nhân Lê Thị Đ, sinh năm 1951, bị chấn thương sọ não nặng/Tai nạn giao thông là nguyên nhân tử vong.

Giám định mẫu máu thu của Nguyễn Văn Châu D thời điểm từ 08 giờ 25 phút đến 08 giờ 35 phút ngày 31/5/2021 không phát hiện thành phần cồn (Ethanol).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Châu D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Xử phạt Nguyễn Văn Châu D 09 (chín) tháng tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án 05/01/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Châu D cho Ủy ban nhân dân xã Thông B, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Thông B, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo D trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách bị cáo D cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo D chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, đến ngày 13 tháng 01 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp có Quyết định số 01/QĐ-VKS-TB kháng nghị một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp về mức áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Văn Châu D, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm theo hướng tăng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Nguyễn Văn Châu D.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Châu D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo cho rằng mức hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng mà Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là phù hợp với lỗi mà bị cáo gây ra nên bị cáo không kháng cáo. Nay bị cáo bị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B kháng nghị đề nghị tăng mức phạt tù nhưng vẫn cho bị cáo hưởng án treo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Châu D bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là: Bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo dưới khung hình phạt mà bị cáo vi phạm rồi cho bị cáo hưởng án treo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt của bị cáo dưới khung nhưng lại không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự là chưa đúng pháp luật. Vì vậy, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B xét xử tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo nhưng vẫn cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Văn Châu D không tham gia tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định mức hình phạt phù hợp để bị cáo có điều kiện làm ăn, nuôi sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Châu D thừa nhận khoảng 05 giờ sáng ngày 31/05/2021 bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển số 49B-011.XX chạy hướng từ thành phố Hồng N xuống thành phố Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Khi xe đến đoạn đường thuộc ấp N, xã An P, huyện Thanh B, tỉnh Đồng

Tháp do thiếu quan sát và xử lý kém, nên xe ô tô khách do bị cáo điều khiển va chạm vào bà Lê Thị Đ đang dẫn xe đạp đi từ lề trái qua lề phải (tính theo hướng đi của xe bị cáo điều khiển) làm bà Đ tử vong vì chấn thương sọ não nặng. Bị cáo thừa nhận có lỗi trong tham gia giao thông gây ra cái chết cho bị hại Lê Thị Đ.

[2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo là có căn cứ, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm, lời khai của người làm chứng, các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, hành vi của bị cáo D đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, hội đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 05/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp xét xử bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét thấy, bị cáo D phạm tội quy định điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt là: *“bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”*. Khi quyết định hình phạt, do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm quyết định mức hình phạt 09 tháng tù, là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo vi phạm, điều này là phù hợp. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm lại không ghi nhận căn cứ pháp lý cho việc xét xử dưới khung này, tức là bản án không áp dụng quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Việc quyết định hình phạt mà thiếu căn cứ pháp lý là chưa phù hợp.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ nói trên để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo vi phạm rồi vẫn tiếp tục áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đó để cho bị cáo được hưởng án treo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội từ hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, chưa thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đã vi phạm nguyên tắc một tình tiết không được áp dụng để xử lý nhiều lần trong pháp luật hình sự.

[5] Tuy việc quyết định hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm có nhiều nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật, nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng trong vụ án này bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, suốt quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và xét xử phúc thẩm thì bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo cũng được người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và lỗi của bị cáo trong cấu thành tội phạm là lỗi vô ý, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, tạo điều kiện để bị cáo làm ăn sinh sống, chăm lo cho gia đình, thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự Nhà nước ta, góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp,

tăng hình phạt tù đối với bị cáo ở mức trong khung hình phạt mà bị cáo vi phạm, nhưng vẫn cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện.

[7] Tuy nhiên, ngoài những thiếu sót bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Bản án sơ thẩm còn có một số thiếu sót khác như: Cho bị cáo D hưởng án treo nhưng lại tuyên án không đúng điều luật quy định tại Luật thi hành án hình sự năm 2019 khi bị cáo thay đổi nơi cư trú, phải áp dụng Điều 92 chứ không áp dụng khoản 1 Điều 69, vì Điều 69 là quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2010 đã hết hiệu lực thi hành. Bên cạnh đó, khi cho bị cáo được hưởng án treo, Bản án sơ thẩm cũng không tuyên cách xử lý nếu trong thời gian thử thách mà bị cáo phạm tội mới theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xét thấy những thiếu sót này của Tòa án cấp sơ thẩm không ảnh hưởng đến bản chất của vụ án, không xâm hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và Tòa án cấp phúc thẩm khắc phục được, nên nay tuyên sửa lại cho đúng mà không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm.

[8] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[9] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[10] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 01/QĐ-VKS-TB ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt và áp dụng pháp luật đối với bị cáo Nguyễn Văn Châu D.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Châu D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Châu D 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/01/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Châu D cho Ủy ban nhân dân xã Thông B, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình

của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Thông B, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn Châu D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn Châu D phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà bị cáo Nguyễn Văn Châu D phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn Châu D phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn Châu D thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/02/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Châu D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện Thanh B;
- CQCSĐT Công an H.Thanh B;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh